

CÔNG TY TNHH KT CÔNG NGHỆ VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH KT CÔNG NGHỆ VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CONG NGHE VIET KT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3703173682

3. Ngày thành lập: 30/11/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2/89 Khu phố Hòa Lân 1, Phường Thuận Giao, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0938688309

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (không hoạt động tại trụ sở)	4620
2.	Bán buôn thực phẩm (Không hoạt động tại trụ sở)	4632
3.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
4.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
5.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
8.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
9.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
10.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
11.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	2420
12.	Đúc sắt, thép	2431
13.	Đúc kim loại màu	2432
14.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
15.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
16.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
17.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591

18.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Cắt, hàn, gò, phay, bào, tiện, nối các phần của khung kim loại, đồ dùng gia dụng bằng kim loại (sắt, thép, nhôm, inox)	2592(Chính)
19.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
20.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
21.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
22.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
23.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
24.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
25.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
26.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
27.	Sản xuất pin và ắc quy (không hoạt động tại trụ sở)	2720
28.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
29.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
30.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
31.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
32.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
33.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
34.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
35.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
36.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
37.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
38.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
39.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
40.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kinh doanh cho thuê kho bãi	5210
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ kinh doanh kết cấu hạ tầng đường sắt, hóa lỏng khí để vận chuyển)	5221
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
43.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các loại khuôn máy ép, máy cuộn kim loại (trừ Sản Xuất xốp cách nhiệt sử dụng ga R141b, sử dụng polyol trộn sẵn HCFC-141b; vật liệu xây dựng; hóa chất tại trụ sở)	3290

44.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
45.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
46.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
47.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
48.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
49.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
50.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
51.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: **PHÙNG HOÀI VIỆT** Giới tính: *Nam*
Sinh ngày: *07/10/1984* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *001084077589*
Ngày cấp: *22/11/2021* Nơi cấp: *Cục cảnh sát QLHC về TTXH*
Địa chỉ thường trú: *47 Phó Viết Chánh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*
Địa chỉ liên lạc: *47 Phó Viết Chánh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **LÊ HÀ** Giới tính: *Nam*
Chức danh: *Phó Giám đốc*
Sinh ngày: *17/12/1979* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *019079000436*
Ngày cấp: *21/09/2022* Nơi cấp: *Cục cảnh sát QLHC về TTXH*
Địa chỉ thường trú: *Thọ Vực, Xã Ninh Khang, Huyện Vĩnh Lộc, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*
Địa chỉ liên lạc: *Thọ Vực, Xã Ninh Khang, Huyện Vĩnh Lộc, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam*

* Họ và tên: PHÙNG HOÀI VIỆT

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/10/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001084077589

Ngày cấp: 22/11/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: 47 Phó Viết Chánh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 47 Phó Viết Chánh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương